

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LANG CHÁNH  
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 22/2021/HSST  
Ngày 28 tháng 12 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HOÁ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Viết Tám.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Nhất
2. Bà Đinh Thị Hương

*Thư ký phiên toà:* Bà Lê Thị Nhân là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

*Đại diện VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:* Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 23/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021, đối với bị cáo:

**Pa Hoài N, sinh ngày 09/02/2002**, tại xã YK, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản X, xã YK, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Pa Chí Th, sinh năm 1975 và bà Ngân Thị T, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Một), ngày 13/7/2021 bị Công an xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tụ tập đông người tại nơi công cộng gây mất trật tự công cộng*” bằng hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong ngày 19/7/2021; bị tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 27/8/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Pa Hoài N:*

Ông Đặng Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số X, Trung trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Bản XH, xã YK, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/8/2021, Pa Hoài N đến thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa mua được 10 viên ma túy tổng hợp và 01 gói ma túy đá, với giá 1.200.000 đồng mang về để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, N bỏ toàn bộ số ma túy mua được vào túi áo và điều khiển xe mô tô từ nhà mình lên bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương để tìm bạn cùng sử dụng. Hồi 15 giờ 50 phút, ngày 24/8/2021, khi N đang đứng cùng một người nam giới bên lề đường trên tỉnh lộ 530, thuộc địa phận bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá thì gặp tổ công tác Đoàn Biên phòng Yên Khương, Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa. Thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì một người đã điều khiển xe máy bỏ chạy, người còn lại là Pa Hoài N. Qua kiểm tra, trong túi áo ngực bên trái N đang mặc trên người có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 10 viên nén màu hồng đều có ký hiệu “WY”, 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, nghi là ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ toàn bộ đồ vật nêu trên và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, biển kiểm soát 36H1-088.68 để điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số: 2697/PC09 ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- 10 (Mười) viên dạng nén màu hồng có ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,013g (Một phẩy không một ba gam) loại: Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,491g (Không phẩy bốn chín một gam) loại: Methamphetamine”.

Theo lời khai của Pa Hoài N, số ma túy trên N mua của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; đối với người đàn ông đứng cùng N khi bị bắt quả tang, người này gặp N để hỏi thăm đường, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của N và N cũng không quen biết người này. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của hai người đàn ông trên, nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, biển kiểm soát 36H1-088.86. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Pa Chí Th (bố đẻ của Pa Hoài N), ông Th không biết N sử dụng vào việc phạm tội, nên đã trả lại cho ông Th.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 23/11/2021 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, truy tố bị cáo Pa Hoài N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử phạt Pa Hoài N từ 20 (*Hai mươi*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng là mẫu vật còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, về hình phạt bổ sung, giải quyết vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Pa Hoài N thành khẩn nhận tội, thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về cộng đồng để tiếp tục học tập.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên, **của người bào chữa** trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên, **của người bào chữa**. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên, **của người bào chữa** đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 50 phút, ngày 24/8/2021, trên tỉnh lộ 530, thuộc địa phận bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá, tổ công tác Đoàn Biên phòng Yên Khương, Bộ đội biên phòng tỉnh Thanh Hoá bắt quả tang Pa Hoài N đang cất giữ trên người 01 gói giấy bạc màu trắng chứa 10 (Mười) viên nén màu hồng, 01 gói nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng đều là ma túy. Kết quả giám định, toàn bộ chất ma túy bị cáo cất giữ có tổng trọng lượng (khối lượng) 1,504g (Một phẩy năm không bốn gam), loại: Methamphetamine. Bị cáo mua và cất giữ chất ma túy chỉ nhằm mục đích để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo Pa Hoài N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều

249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm, đấu tranh loại trừ các tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo Pa Hoài N không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người khuyết tật nặng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo đang là học sinh, tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế, nên áp dụng các điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật và tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, học tập trở thành người tốt. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng, nhưng bị cáo không chịu tu chí học tập, sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội. Như vậy, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, nên áp dụng Điều 38 của BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội về ma túy, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là thành viên trong hộ cận nghèo, bản thân đang là học sinh chưa có việc làm và thu nhập, là người khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 08 (Tám) viên dạng nén màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng là 0,804g (Không phải tám không bốn gam); 0,465g (Không phải bốn sáu năm gam) các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn là ma túy, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, biển kiểm soát 36H1-088.86, Cơ quan điều tra đã xử lý trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Pa Hoài N bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì những lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Pa Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Pa Hoài N 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/8/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 01 (*Một*) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 08 (*Tám*) viên dạng nén màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng là 0,804g (Không thấy tám không bốn gam); 0,465g (Không thấy bốn sáu năm gam) các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn.

Số vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/11/2021.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Pa Hoài N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt người bào chữa, bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*Lê Viết Tám*